

Số: 108 /TB-ĐHTDM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đối với quyền khai thác dịch vụ giữ xe 02 bánh của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-ĐHTDM ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-ĐHTDM ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt Đề án khai thác tài sản công của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHTDM ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt giá khởi điểm phục vụ đấu giá lựa chọn nhà thầu giữ xe 02 bánh của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền khai thác dịch vụ giữ xe 02 bánh của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

Trường Đại học Thủ Dầu Một

Địa chỉ: Số 06 Trần Văn Ôn, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh

SĐT liên hệ: 0274 3822 518

2. Thông tin về tài sản, giá khởi điểm:

Tên tài sản: Quyền khai thác dịch vụ giữ xe 02 bánh của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một

Giá khởi điểm: 4.006.800.000 đồng/năm (*Bốn tỷ không trăm lẻ sáu triệu tám trăm ngàn đồng*)

Lưu ý: *Giá khởi điểm nêu trên đã bao gồm thuế GTGT và tiền sử dụng đất phải nộp cho Nhà nước; chưa bao gồm các loại thuế, phí khác và các chi phí phục vụ quá trình khai thác như điện, nước, vệ sinh, an ninh.*

Thời gian thực hiện hợp đồng: 02 năm (24 tháng)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí theo Phụ lục I - Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ban hành theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử	2,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<i>của Sở Tư pháp</i>	
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1,0
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	6,0
1	<i>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá do cơ sở đào tạo đại học mời thầu trong năm 2025</i> <i>Yêu cầu: Cung cấp hồ sơ tài liệu, biên bản đấu giá để chứng minh (nếu không cung cấp thì không xét hồ sơ chấm điểm tại mục này)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	3,0
1.1	<i>Đấu giá thành công từ 3 trường đại học đến 5 trường đại học</i>	1,0
1.2	<i>Đấu giá thành công từ 6 trường đại học đến 9 trường đại học</i>	2,0
1.3	<i>Đấu giá thành công từ 10 trường đại học trở lên</i>	3,0
2	<i>Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.</i>	3,0
Tổng số điểm		98

Ghi chú:

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại sẽ được lựa chọn.

- Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Trường Đại học Thủ Dầu Một xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

4. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bằng hình thức nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Thời hạn nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày đăng tải Thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên trang Công Đấu giá tài sản Quốc gia - Bộ Tư pháp (trong giờ hành chính, trừ ngày thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ theo quy định).

Thông báo này đồng thời được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trường Đại học Thủ Dầu Một, địa chỉ: Số 06 Trần Văn Ôn, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mọi vấn đề xin liên hệ: Bà Giang Triều Phương Ngân – Chuyên viên Ban Cơ sở vật chất, Trường Đại học Thủ Dầu Một. Số điện thoại: 0902.704.814.

Yêu cầu về hồ sơ đăng ký:

- Hồ sơ được sắp xếp theo đúng thứ tự các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Có đầy đủ tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm và các nội dung kê khai theo tiêu chí lựa chọn; kèm theo 01 bản tự chấm điểm theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;


- Hồ sơ được đóng thành quyển, có danh mục các tài liệu nộp trong hồ sơ kèm theo. Tất cả hồ sơ được để trong phong bì dán kín và niêm phong.

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không đáp ứng yêu cầu về thành phần hồ sơ, không trình bày nội dung và bố cục theo thứ tự các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được xem là hồ sơ không hợp lệ và không được xem xét, đánh giá.

- Người trực tiếp nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải mang theo Giấy giới thiệu và Căn cước công dân. Trường hợp gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, hồ sơ phải đến Trường trước thời điểm kết thúc thời hạn nhận hồ sơ. Trường Đại học Thủ Dầu Một không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp hồ sơ gửi chậm, thất lạc hoặc đến sau thời điểm hết hạn nhận hồ sơ.

- Không hoàn trả hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Quý đơn vị/công ty cung cấp dịch vụ;
- Ban Tài chính;
- Website Trường;
- Lưu: VT, BCSVC, Na (3).

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Ngọc Xuân